

Bản án số: 30/2019/HS-ST  
Ngày 06 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lý Minh Quý;
2. Bà Chang Phương Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A D** (tên gọi khác: Giàng Khánh Khang), sinh năm 1995, tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKKHKT và nơi ở trước khi bị bắt: Bản Tỷ Phùng, xã Ma Li Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Dì D1 (Đã chết) và bà Ly Sử M, sinh năm 1960; gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 6; bị cáo có vợ là Lù Hờ X, sinh năm 2000 và có 01 con, sinh năm 2019, bị cáo chưa đăng ký kết hôn; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/5/2019 đến ngày 23/5/2019 được thay thế bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A D: Ông Lê Văn Hùng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, có mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Chang A X, sinh năm 1988, địa chỉ: Bản T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 5 năm 2019, Giàng A D đi bộ một mình trên đường thuộc xã Ma Li Chải để tìm mua Heroine về sử dụng. Tại đó, D gặp Chang A X đang điều khiển xe máy nên D nhờ và được X đồng ý chở D đi xuống khu vực cột mốc 68, thuộc bản Sàng Sang, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, D không nói cho Xa biết mục đích D đi đến đó để làm gì. Khi đi đến khu vực cột mốc 68, D bảo Xa đứng đợi một lát, sau đó D đi bộ, lội suối sang khu vực Lùng Sủ - Trung Quốc, D gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, đốt túm lại với giá 100 nhân dân tệ của một người phụ nữ Trung Quốc không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Mua được Heroine, D cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về chỗ X đang đứng đợi, sau đó, cả hai cùng đi về. Trên đường về, Xa dừng xe để nghe điện thoại thì D liền đi xuống khe suối ở ven đường đem gói Heroine vừa mua được mở ra cầu một ít, cho vào xi lanh có sẵn trong người để sử dụng bằng hình thức chích. Sau đó, D đem gói Heroine lại như cũ, bên ngoài gói thêm bằng vỏ nilon đựng bơm kim tiêm màu trắng, đốt túm lại rồi đi lên chỗ X đang đứng và cả hai đi về. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi D và X đi đến đoạn đường thuộc bản Lùng Than, xã Mù Sang thì gặp tổ công tác Đồn Biên phòng Đào San - Bộ đội biên phòng tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ. Khi bị tổ công tác yêu cầu X và D đứng lại để kiểm tra, ngay lập tức, D dùng tay phải ném xuống đất 01 vật được gói ngoài bằng nilon. Tổ công tác đã phát hiện và yêu cầu D nhặt lên để kiểm tra. D đã khai nhận vật vừa bị ném xuống đất là 01 gói Heroine, D mua về để sử dụng, vì sợ bị bắt nên D đã ném đi. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Qua các kết quả giám định kết luận, vật chứng thu giữ được của Giàng A D có khối lượng 0,93 gam, là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS, ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Giàng A D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định và vỏ niêm phong cũ là vật chứng của vụ án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về phần tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về nhân thân của bị cáo, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là bị cáo có tuổi đời còn trẻ, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sơ thẩm cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Giàng A D đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong vật chứng; kết luận giám định; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại đoạn đường thuộc bản Lùng Than, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Đồn Biên phòng Đào San - Bộ đội biên phòng tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ thì phát hiện và bắt quả tang Giàng A D có hành vi tàng trữ trái phép 0,93 gam chất ma túy, loại Heroine với mục đích mua về để sử dụng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn; hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ Trung Quốc đã bán Heroine cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đó nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Chang A X, khi cho D đi nhờ xe, X không hỏi và D cũng không nói cho X biết việc D đi mua, sử dụng và cất giấu Heroine nên hành vi của X không cấu thành tội phạm.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc ít người, sống ở vùng cao, vùng xa có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

Đối với đề nghị của người bào chữa về mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân bị cáo Giàng A D đã là người nghiện chất ma túy, ngày 14/5/2019, bị cáo mua Heroine và đã sử dụng một phần, khi bị bắt quả tang, số Heroine bị thu giữ có khối lượng là 0,93 gam. Hiện nay, tội phạm về ma túy đang là một trong những loại tội phạm phổ biến trên địa bàn. Tội phạm về ma túy gây ra nhiều hệ lụy trong xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Như vậy, theo đề nghị của người bào chữa về việc quyết định hình phạt đối với bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là không tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, không đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung đối với tình hình tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo còn khó khăn, bản thân là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm 0,76 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ niêm phong cũ là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

**1.** Bị cáo Giàng A D, tên gọi khác: Giàng Khánh Khang phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**2.** Xử phạt bị cáo Giàng A D: 02 (Hai) năm tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14 tháng 5 năm 2019 đến hết ngày 23 tháng 5 năm 2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**3.** Tịch thu tiêu hủy 0,76 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ niêm phong cũ là vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 14 giờ 30 phút, ngày 09/8/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

**4.** Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hạnh**